

Đánh giá thực trạng và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát của ủy ban kiểm tra (UBKT) các cấp trong Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn.

1. Tên dự án: Đánh giá thực trạng và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát của ủy ban kiểm tra các cấp trong Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn

2. Tổ chức chủ trì dự án: Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Bắc Kạn.

3. Chủ nhiệm dự án: Lý Quang Vinh.

4. Mục tiêu của dự án:

- Làm rõ vị trí, vai trò, ý nghĩa, tác dụng của nhiệm vụ giám sát của Đảng trong giai đoạn hiện nay.

- Đánh giá thực trạng công tác giám sát của ủy ban kiểm tra các cấp trong Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn.

- Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác giám sát của UBKT các cấp.

- Xây dựng và ban hành một số quy trình giám sát phù hợp với điều kiện thực tế ở địa phương, làm cơ sở để UBKT các cấp thuộc Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát.

5. Kết quả thực hiện:

5.1. Thực trạng công tác giám sát của ủy ban kiểm tra các cấp ở Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn trong thời gian qua:

Theo kết quả điều tra với đối tượng là cấp ủy viên các cấp, cán bộ làm công tác kiểm tra, đảng viên thấy cán bộ đảng viên nhận thức đúng về công tác giám sát có 95% ý kiến trả lời nhiệm vụ giám sát được quy định tại Đại hội X và việc đưa nhiệm vụ giám sát vào trong Điều lệ Đảng như vậy là phù hợp.

Nhận thức rõ vị trí, vai trò về công tác giám sát trong những năm qua cấp ủy các cấp, ủy ban kiểm tra các cấp đã kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước.

Kết quả công tác giám sát của Ủy ban kiểm tra:

- Giám sát thường xuyên đối với tổ chức đảng từ năm 2007 đến tháng 6/2011 Ủy ban kiểm tra các cấp trong toàn Đảng bộ tỉnh đã giám sát 623 tổ chức đảng, (trong đó: năm 2007 giám sát 2 tổ chức; 2008 giám sát 309 tổ chức; năm 2009 giám sát 162 tổ chức; năm 2010 giám sát 72 tổ chức; sáu tháng đầu năm 2011 được 78 tổ chức); cụ thể về cấp giám sát: Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy giám sát: 135 tổ chức; Ủy ban Kiểm tra cấp huyện và tương đương: 281 tổ chức; Ủy ban kiểm tra Đảng ủy cơ sở: 207 tổ chức.

- Giám sát thường xuyên đối với đảng viên: Ủy ban kiểm tra các cấp đã giám sát được 3625 đảng viên, trong đó năm 2008 giám sát 1037 đảng viên; năm 2009 giám sát 1.544 đảng viên; năm 2010 giám sát 331 đảng viên; sáu tháng đầu năm 2011 giám sát được 713 đảng viên. Cụ thể về cấp giám sát: Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy giám sát 752 đảng viên; Ủy ban kiểm tra cấp huyện và tương đương 1.480 đảng viên; Ủy ban kiểm tra Đảng ủy cơ sở: 1.393 đảng viên.

- Giám sát chuyên đề: Ủy ban kiểm tra các cấp đã giám sát 266 cuộc, trong đó: năm 2007 giám sát 2; năm 2008 giám sát 12; năm 2009 giám sát 162; năm 2010 giám sát 72; sáu tháng đầu năm 2011 được 18; cấp giám sát: Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy giám sát 15 cuộc, Ủy ban kiểm tra cấp huyện và tương đương 181 cuộc và Ủy ban kiểm tra cơ sở giám sát 70 cuộc.

Ngoài giám sát thường xuyên và giám sát theo chuyên đề, thời gian qua Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra các cấp trong Đảng bộ đã thực hiện việc giám sát đột xuất đối với tổ chức đảng và đảng viên khi có dư luận, phương tiện thông tin phản ánh.

5.2. Đánh giá kết quả giám sát của UBKT các cấp thời gian qua

*** Những mặt đã đạt được**

- Trong thời gian qua, cấp ủy, các ban của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp và chi bộ đã chủ động tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định của Đảng và của cấp ủy cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát nói chung và công tác giám sát nói riêng, tạo ra sự thống nhất trong nhận thức và hành động; nhận thức của tổ chức đảng, đảng viên và nhân dân về công tác giám sát dần được nâng lên.

- Ủy ban Kiểm tra các cấp trong Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn đã thực hiện việc giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện quy chế làm việc, ủy ban kiểm tra các cấp phân công cho thành viên ủy ban, cán bộ kiểm tra thường xuyên theo dõi, giám sát, nắm chắc tình hình địa bàn để chủ động phát hiện dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên để tiến hành kiểm tra.

- Ngoài ra, ủy ban kiểm tra các cấp còn giám sát thông qua thực hiện nhiệm vụ do cấp ủy giao, tổ chức cuộc giám sát đột xuất qua dư luận, phương tiện thông tin phản ánh; qua theo dõi, đôn đốc các tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên chấp hành kết luận, quyết định sau kiểm tra của ủy ban kiểm tra hoặc của cấp ủy giao.

- Nội dung giám sát tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên chủ yếu tập trung vào việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, trước hết là nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, về đoàn kết nội bộ, về giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, kể cả việc chấp hành Quy định

của Bộ Chính trị về những điều đảng viên không được làm và việc chấp hành chính sách, pháp luật của cán bộ, đảng viên.

- Ủy ban kiểm tra các cấp đã xây dựng phương hướng, nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát toàn khoá, chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát hằng năm.

- Nhờ làm tốt công tác theo dõi, chủ động nắm tình hình từ nhiều nguồn, nhiều kênh thông tin khác nhau nên uỷ ban kiểm tra các cấp phục vụ tốt việc lựa chọn đối tượng, nội dung kiểm tra phù hợp, chất lượng kiểm tra được nâng lên.

- Do chủ động giám sát, theo dõi, nắm tình hình, uỷ ban kiểm tra các cấp đã kịp thời tham mưu, giúp cấp uỷ xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm phù hợp, việc tổ chức thực hiện kiểm tra có hiệu quả, có tác dụng tạo chuyển biến mạnh mẽ trong toàn Đảng bộ về công tác kiểm tra, giám sát.

- Nhìn chung, việc thực hiện nhiệm vụ giám sát của uỷ ban kiểm tra các cấp từ sau Đại hội X của Đảng đến nay đã có nhiều chuyển biến tích cực.

*** Hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân**

- Công tác tuyên truyền, quán triệt các quy định, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát còn hạn chế chưa kịp thời;

- Chưa thực hiện được việc chủ trì phối hợp với Ban tổ chức, Văn phòng Tỉnh uỷ và các cơ quan liên quan giúp Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh giám sát, theo dõi việc thực hiện quy chế làm việc của Ban Chấp hành được quy định trong quy chế;

- Thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên còn hạn chế, chưa thường xuyên, nên chưa yêu cầu, đề nghị đối tượng giám sát phát huy ưu điểm, hoặc khắc phục, sửa chữa khuyết điểm.

Nguyên nhân: Các thành viên uỷ ban và cán bộ cơ quan uỷ ban kiểm tra các cấp còn ít được mời dự các cuộc họp của cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ, nhất là các cuộc họp của ban cán sự đảng, đảng đoàn do cấp uỷ cấp mình quản lý bàn về công tác xây dựng đảng.

- Việc chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát theo dõi hoạt động kiểm tra, giám sát đối với uỷ ban kiểm tra cấp dưới còn chậm, chưa thường xuyên, hạn chế..

- Việc kiểm tra, đôn đốc thực hiện kết luận sau giám sát chưa sát sao, dẫn đến có trường hợp chấp hành không kịp thời, chưa nghiêm túc, ảnh hưởng đến hiệu quả, tác dụng của công tác giám sát.

5.3. Một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác giám sát của ủy ban kiểm tra các cấp ở đảng bộ tỉnh bắc kạn trong giai đoạn hiện nay

5.3.1. Về nhận thức:

- Tăng cường phổ biến, quán triệt sâu sắc tư tưởng, quan điểm, nghị quyết, quy định của Đảng về công tác giám sát.

- Việc tuyên truyền phải được tiến hành từ xây dựng chương trình, kế hoạch, thống nhất trong cấp uỷ. Phương pháp tuyên truyền phải khoa học phù hợp với yêu cầu hoàn cảnh thực tiễn, mang tính chủ động.

- Đa dạng hoá các hoạt động tuyên truyền, phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng, phổ biến, quán triệt sâu sắc tư tưởng, quan điểm, nghị quyết, quy định của Đảng về công tác giám sát.

- Công tác giám sát phải xuất phát từ nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng.

- Hoạt động giám sát phải được tiến hành thường xuyên.

- Ủy ban kiểm tra các cấp phải chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch, phân công trách nhiệm rõ ràng, xem xét, đánh giá đúng bản chất sự việc, rút ra những bài học kinh nghiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ giám sát, nhằm bổ sung cho kế hoạch tiếp theo.

Như vậy: Muốn nâng cao chất lượng công tác giám sát trước hết phải làm chuyển biến nhận thức từ cấp uỷ, nhất là ban thường vụ cấp uỷ cho đến mọi tổ chức đảng và đảng viên làm cho mọi người thấy được vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác giám sát, xác định công tác giám sát là công việc của toàn Đảng.

5.3.2. Sự lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn của cấp uỷ, ủy ban kiểm tra cấp trên:

- Cấp uỷ, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp và chi bộ tiếp tục tuyên truyền, giáo dục để nâng cao nhận thức, tầm quan trọng công tác giám sát của Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 (khoá X).

- Bám sát quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

- Cấp uỷ, mà trực tiếp và thường xuyên là ban thường vụ, thường trực cấp uỷ chỉ đạo các cấp uỷ lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức đảng và ủy ban kiểm tra thuộc phạm vi cấp mình quản lý về thực hiện nhiệm vụ giám sát.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp giám sát, tăng cường sự chỉ đạo của cấp uỷ cấp trên, chỉ đạo hướng dẫn của ủy ban kiểm tra cấp trên đối với cấp dưới.

- Đổi mới việc sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát nói chung và công tác giám sát nói riêng. Hằng năm, cuối nhiệm kỳ, cấp uỷ các cấp, trước

hết là người đứng đầu cấp uỷ phải trực tiếp chỉ đạo sơ, tổng kết nhiệm vụ giám sát ở cấp mình. Kịp thời khen thưởng động viên đối với cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng thực hiện tốt công tác giám sát trong Đảng.

5.3.3. Về nguyên tắc, phương pháp, nghiệp vụ:

- Công tác giám sát là nhiệm vụ của toàn Đảng. Về nguyên tắc giám sát, chỉ có tổ chức đảng cấp trên được quyền giám sát tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên. Tổ chức đảng cấp dưới không được giám sát tổ chức đảng cấp trên. Đảng viên không được tự ý giám sát, chỉ được tham gia giám sát theo sự phân công của tổ chức đảng có thẩm quyền

- Nắm vững phương pháp và quy trình công tác giám sát của Đảng.

Về phương pháp: Phương pháp giám sát trực tiếp là quan trọng nhất, đạt hiệu quả cao nhất, phương pháp này vừa đảm bảo tính tập trung cao độ, vừa phát huy tính dân chủ tập thể.

Phương pháp giám sát gián tiếp phổ biến là dựa vào nắm bắt tình hình, tin tức trên các phương tiện thông tin đại chúng, hoặc số liệu thống kê, báo cáo của các cấp uỷ, đảng viên... để phân tích, đánh giá.

Mỗi hình thức, phương pháp giám sát đều có cách làm, tác dụng riêng nhưng chúng có quan hệ mật thiết với nhau, bổ sung cho nhau. Do đó, trong khi tiến hành công tác giám sát UBKT các cấp phải vận dụng, kết hợp linh hoạt các phương pháp giám sát để chất lượng các cuộc giám sát đem lại hiệu quả.

Tóm lại, uỷ ban kiểm tra phải thường xuyên giáo dục cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát phải thường xuyên trau dồi phẩm chất, đạo đức cách mạng, rèn luyện bản lĩnh, lối sống, tác phong công tác phù hợp, xác định rõ trách nhiệm của mình để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

5.4. Xây dựng quy chế và sự phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan:

5.4.1. Công tác tổ chức, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ:

- Xây dựng cơ quan giúp việc uỷ ban kiểm tra cấp huyện và cấp tỉnh để hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ được giao

- Xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp

5.4.2. Đảm bảo điều kiện vật chất, trang bị, phương tiện làm việc:

Trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với “phát triển kinh tế tri thức” đồng thời “chủ động và tích cực hội nhập quốc tế”. công nghiệp hóa, hiện đại hóa nhằm không ngừng nâng cao.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang bị phương tiện làm việc nhằm không ngừng nâng cao chất lượng công tác. Tăng cường đầu tư kinh phí và cơ sở vật chất cho việc nghiên cứu, dự báo về công tác kiểm tra, giám sát; xây

dựng hoàn chỉnh hệ thống cơ sở dữ liệu để phục vụ tốt cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ các cấp.

5.4.3. Tăng cường công tác sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm:

Để các nghị quyết của Đảng thực sự đi vào cuộc sống, công tác kiểm tra, giám sát gắn liền với việc sơ kết, tổng kết là tất yếu. Việc thành lập các đoàn giám sát và Ban chỉ đạo của ban thường vụ cấp uỷ trong thời gian qua là để phát huy hiệu quả của công tác này và trên thực tế đã có tác dụng rất thiết thực. Thông qua sơ kết, tổng kết công tác giám sát, sẽ rút ra được những ưu điểm, khuyết điểm và nguyên nhân trong quá trình tổ chức thực hiện cũng như đánh giá khách quan và chính xác được tính hiệu quả của nghị quyết; từ đó đúc kết được kinh nghiệm, bổ cứu kịp thời những mặt hạn chế, bảo đảm cho nghị quyết của Đảng sát với cuộc sống hơn. Mặt khác, qua giám sát để có đầy đủ thông tin để đánh giá về phong trào, về cán bộ, đảng viên chính xác hơn; khắc phục bệnh thành tích, báo cáo sai sự thật, ngăn chặn có hiệu quả những đối tượng vi phạm đường lối, chính sách, lợi dụng dân chủ làm ảnh hưởng uy tín cán bộ và tổn hại đến tập thể.

6. Thời gian bắt đầu và kết thúc: 01/2011 – 6/2012.

7. Kinh phí thực hiện: 240.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi triệu đồng)/.